

## **HƯỚNG DẪN**

### **Về việc nâng cao chất lượng hoạt động ủy thác và quản lý sử dụng phí ủy thác của Ngân hàng CSXH**

Sau khi Văn bản thỏa thuận số 3948/VBTT giữa Ngân hàng CSXH và 4 Hội, đoàn thể ký kết có hiệu lực từ 01/01/2015, hoạt động ủy thác của Hội CCB Việt Nam được củng cố, đi vào nề nếp. Dư nợ hàng năm từ tổ tới các cấp đều tăng; năm sau cao hơn năm trước. Chất lượng hoạt động ủy thác được nâng lên; Tổ TK&VV, Ban quản lý Tổ được củng cố, sắp xếp, kiện toàn hợp lý theo khu vực liên canh, liên cư; giao dịch xã thực hiện đúng lịch, đáp ứng các yêu cầu khách hàng. Gửi tiền tiết kiệm ở tổ, của hộ được đề cao, đều đặn (các năm gần đây đều đạt 100%); mức gửi tăng... đã trở thành nhận thức và trách nhiệm của người vay. Tổ tốt, tổ khá tăng dần hàng năm chiếm tới 95%; tổ trung bình, tổ yếu giảm; có tới 50% tỉnh, thành Hội không có tổ yếu (tháng 12/2021). Về chiếm dụng vốn, những năm gần đây rất ít xảy ra. Nợ quá hạn đã giảm dần qua các năm; càng về sau chất lượng càng tốt hơn (tháng 2/2015, nợ quá hạn bình quân toàn Hội là 0,43%, tới tháng 12/2021 giảm xuống còn 0,25%).

Như vậy, hoạt động ủy thác từ khi có Văn bản thỏa thuận số 3948/VBTT tới nay, mặc dù có địa phương còn những hạn chế; một số tỉnh Hội (4 tỉnh) nợ quá hạn còn cao trên 1,0%, nhưng nhìn chung hoạt động ủy thác đã có bước chuyển biến tích cực. Đã có hơn 2 triệu lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn từ Ngân hàng CSXH, tạo việc làm cho hơn 646 nghìn lao động, giúp gần 2,3 nghìn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; giúp 37,6 nghìn lượt học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn học tập; xây gần 1,4 triệu công trình nước sạch, công trình vệ sinh nông thôn; xây dựng 1,1 nghìn căn nhà ở cho hộ nghèo và 6,2 nghìn căn nhà ở xã hội; 1.357 doanh nghiệp vay vốn để phục hồi sản xuất kinh doanh và trả lương cho hơn 379 nghìn người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Tín dụng chính sách xã hội trong đó có hoạt động ủy thác đã góp phần quan trọng thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách, mục tiêu, nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước đã đề ra về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, tập trung phát triển nguồn nhân lực, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị, quốc phòng an ninh và phát triển kinh tế - xã hội.

### **I.- Giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng và hoạt động ủy thác Ngân hàng Chính sách xã hội:**

Để tiếp tục nâng cao chất lượng ủy thác năm 2022 và những năm tiếp theo, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và những chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, các cấp Hội cần tiếp tục phối hợp thực hiện hiệu quả Văn bản thỏa thuận số 11789/VBTT, ngày 28/12/2021 đã được ký kết; chú trọng các nội dung sau:

1.- Chủ động phối hợp với Ngân hàng CSXH tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp và các cơ quan liên quan để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư và Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW. Đồng thời, quán triệt và thực hiện Chiến lược phát triển Ngân hàng CSXH giai đoạn 2021-2030 khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

2.- Đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác nhằm tạo điều kiện để các hộ và người dân tiếp cận các chương trình cho vay vốn của Chính phủ. Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương rà soát nhu cầu vay vốn sau khi có kết quả điều tra hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 để đảm bảo cho vay đúng đối tượng, đúng mức được vay. Đồng thời nâng cao ý thức, trách nhiệm của người vay trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ khi sử dụng vốn nhằm phát huy tối đa hiệu quả vốn vay ưu đãi;

3.- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp Hội trong việc tham gia hoạt động tín dụng chính sách xã hội; thực hiện Văn bản thỏa thuận, Văn bản liên tịch và Hợp đồng ủy thác đã ký với Ngân hàng CSXH; tuân thủ theo hướng dẫn quy trình, phương pháp kiểm tra, giám sát hoạt động ủy thác và tổ chức công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả;

4.- Hàng năm các cấp Hội phải xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng hoạt động ủy thác, đặc biệt trong giao dịch tại xã, hoạt động của Tổ TK&VV; tuyên truyền vận động tổ viên tham gia hoạt động tiền gửi, thực hành tiết kiệm tạo nguồn tích lũy; kiên quyết thu nợ các hộ chây ỳ; hạn chế thấp nhất và đi đến chất dứt các trường hợp cán bộ Hội và Tổ trưởng Tổ TK&VV chiếm dụng vốn. Có các giải pháp phù hợp để tăng trưởng dư nợ cho các Tổ TK&VV, đơn vị nhận ủy thác cấp xã có dư nợ thấp;

5.- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội trong triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội và hoạt động ủy thác của các cấp Hội; trong đó tập trung phổ biến và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách cho vay ưu đãi, đảm bảo chính sách được thực thi hiệu quả. Bố trí, sắp xếp cán bộ có đủ năng lực, trách nhiệm, nhiệt tình để chỉ đạo, theo dõi, tổ chức thực hiện ủy thác Ngân hàng CSXH. Tăng cường việc bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ Hội trong việc củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng và hoạt động ủy thác; tập trung vào các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Văn bản thỏa thuận số 11789/VBTT; lồng ghép với các nội dung tập huấn về hoạt động kinh tế của các cấp Hội trong năm;

6.- Phối hợp với chính quyền cùng cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan lồng ghép hiệu quả tín dụng chính sách xã hội với các hoạt động mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các hoạt động chuyển giao khoa học công nghệ, các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, diêm nghiệp, đào tạo nghề, tiêu thụ sản phẩm... xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh điển hình nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay;

7.- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích, các gương điển hình tiên tiến trong thực hiện hoạt động ủy thác; xây dựng các mô hình Tổ TK&VV, trong giao dịch xã và cơ sở Hội nhận ủy thác cấp xã kiểu mẫu.

## **II.- Quản lý và sử dụng phí ủy thác của Ngân hàng CSXH ở các cấp Hội:**

Căn cứ Văn bản thỏa thuận số 11789/VBTT, ngày 28/12/2021 về việc thực hiện ủy thác cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác giữa Ngân hàng CSXH và Hội, đoàn thể; đề nâng cao hiệu quả sử dụng phí ủy thác và bảo đảm thống nhất chung trong toàn Hội, Thường trực Trung ương Hội hướng dẫn việc quản lý, sử dụng phí ủy thác của Ngân hàng CSXH ở các cấp Hội như sau:

### **1.- Tỷ lệ phí ủy thác được trích và phân bổ cho các cấp Hội:**

a.- Tỷ lệ được Ngân hàng CSXH trích trả theo Văn bản thỏa thuận số 11789/VBTT và Văn bản Liên tịch đã ký với các cấp Hội. Cụ thể, theo Văn bản thỏa thuận số 11789/VBTT, Ngân hàng CSXH sẽ trích trả cho Hội CCB Việt Nam, kể từ 01/01/2022, mức phí ủy thác tại đơn vị cấp xã thuộc vùng có điều kiện khó khăn là 0,035%/tháng, đơn vị cấp xã không thuộc vùng có điều kiện khó khăn là 0,029%/tháng tính trên dư nợ có thu được lãi. Đối với các chương trình tín dụng trả phí ủy thác theo dư nợ có thu được lãi, thống nhất phân bổ 100% mức phí ủy thác cho từng cấp Hội như sau:

- Cấp Trung ương : 2,0% (Giảm 0,5% so với Văn bản thỏa thuận 3948);
- Cấp tỉnh : 4,0%; (Giảm 0,5% so với Văn bản thỏa thuận 3948);
- Cấp huyện : 9%; (Giữ nguyên so với Văn bản thỏa thuận 3948);
- Cấp xã : 85%. (Tăng 1,0% so với Văn bản thỏa thuận 3948).

### **2.- Nguyên tắc quản lý phí ủy thác:**

a.- Phí ủy thác được sử dụng chủ yếu phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động nhận ủy thác từ Ngân hàng CSXH tạo điều kiện giúp đỡ các hộ gia đình nghèo (trong đó có gia đình hội viên CCB) và các đối tượng chính sách khác được vay vốn và sử dụng vốn vay đạt hiệu quả.

b.- Các khoản chi từ quỹ phí ủy thác phải có kế hoạch và dự toán được Thường trực các cấp Hội bàn bạc dân chủ, công khai, thống nhất và phê duyệt hàng năm. Trường hợp đột xuất do Chủ tịch Hội cấp quản lý quỹ quyết định, nhưng phải chi đúng nội dung và nhiệm vụ trong hướng dẫn này, sau đó báo cáo Thường trực trong phiên họp gần nhất để xin ý kiến.

### **3.- Nội dung chi và tỷ lệ chi cho các nhiệm vụ như sau:**

a.- Chi đối với công tác tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ vay vốn và hoạt động ủy thác; hội nghị sơ kết, tổng kết; công tác thi đua, khen thưởng: **30%**;

b.- Chi đối với công tác quản lý, chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động vay vốn và thực hiện ủy thác của các cấp Hội: **25%**;

c.- Chi mua sắm thiết bị, văn phòng phẩm, tài liệu, nhiên liệu v.v... phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động vay vốn và thực hiện ủy thác của các cấp Hội: **5%**;

d.- Chi hỗ trợ hoạt động công tác Hội, chi phúc lợi: **35%**;

đ.- Quỹ dự phòng và chi nội dung khác: **5%**.

Trên cơ sở nội dung chi và tỷ lệ chi cho các nhiệm vụ như trên, đề nghị Hội Cựu chiến binh tỉnh, thành hướng dẫn cụ thể cho Hội Cựu chiến binh cấp huyện (quận, thành phố), xã (phường) sử dụng quỹ phí ủy thác phù hợp tình hình thực tế ở đơn vị mình, đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ.

Hướng dẫn này thực hiện từ tháng 03 năm 2022; thay thế hướng dẫn số 79/HD-CCB, ngày 09/04/2015 của Trung ương Hội.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các tỉnh, thành Hội báo cáo về Trung ương Hội (qua Ban Kinh tế) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

***Nơi nhận:***

- CT Nguyễn Văn Được (để BC);
- 63 HCCB tỉnh, thành phố;
- Lưu KT;VT. Lân 68b.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Phạm Hồng Hương**